

Số: /KH-UBND

Cỏ Lễ, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã CỎ LỄ

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (sau đây gọi tắt là Nghị định số 277/2025/NĐ-CP); Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã CỎ LỄ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết số 218/2025/QH15; Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; quyết tâm hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã vào năm 2027; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của xã CỎ LỄ, tỉnh Ninh Bình.

2. Yêu cầu

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp và các tổ chức liên quan.

- Quy định rõ nhiệm vụ, lộ trình, thời gian và trách nhiệm của từng ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả, đồng bộ và bền vững trong thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

II. MỤC TIÊU VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đảm bảo mọi trẻ trong độ tuổi được tiếp cận công bằng, bình đẳng với dịch vụ giáo dục mầm non có chất lượng, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội. Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, chất lượng, tạo nền tảng vững chắc để phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm - kỹ năng xã hội, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào học lớp một. Đồng thời, phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và chiến lược phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu xã Cổ Lễ đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2027 với một số mục tiêu cụ thể như sau:

- Huy động từ 98-99% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp; hàng năm, tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tối thiểu 99%.

- Bảo đảm đủ số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện phổ cập.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm trẻ phát triển toàn diện 5 lĩnh vực.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định; bảo đảm môi trường học tập an toàn, thân thiện, đủ phòng học, phòng chức năng, thư viện, bếp ăn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch.

2. Lộ trình thực hiện

a) Năm 2026

- Thành lập Ban chỉ đạo; xây dựng Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến chính quyền các cấp, các tổ chức xã hội và Nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong toàn xã hội, qua đó huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp, bảo đảm thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường lợp đạt 98% trở lên.

- Đảm bảo 100% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp được học 2 buổi trên ngày và ăn bán trú tại trường.

- Bảo đảm bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo đủ cơ sở vật chất theo yêu cầu công tác phổ cập: 01 phòng học/01 lớp mẫu giáo; phòng học kiên cố đạt 100%. 80% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
- Thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

b) Năm 2027

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp, tối thiểu đạt trên 98%.
- Duy trì 100% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường lớp được học 2 buổi trên ngày và ăn bán trú tại trường.
- Bảo đảm bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo đủ cơ sở vật chất theo yêu cầu công tác phổ cập: 01 phòng học/01 lớp mẫu giáo; phòng học kiên cố đạt 100%. 100% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
- Tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.
- Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, ra quyết định công nhận xã Cổ Lễ đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

c) Năm 2028

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp, tối thiểu đạt 99%.
- Duy trì 100% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường lớp được học 2 buổi trên ngày và ăn bán trú tại trường.
- Bảo đảm bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo đủ cơ sở vật chất theo yêu cầu công tác phổ cập: 01 phòng học/01 lớp mẫu giáo; phòng học kiên cố đạt 100%. 100% các lớp mẫu giáo có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.
- Tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.
- Duy trì vững chắc xã Cổ Lễ đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.
- Tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền xã; đưa mục tiêu phổ cập vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị;

kịp thời giải quyết những khó khăn, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện.

- Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã; phát huy trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động, huy động trẻ em đến trường. Đẩy mạnh sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai, theo dõi và đánh giá kết quả phổ cập. Phát huy trách nhiệm của cộng đồng và các lực lượng xã hội trong hỗ trợ điều kiện, nguồn lực; tích cực lồng ghép nhiệm vụ phổ cập với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của xã, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, thống nhất các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non. Chủ động rà soát thực trạng, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ và các điều kiện phục vụ công tác phổ cập; ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các cơ sở giáo dục mầm non khó khăn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu của phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; trong đó làm rõ vai trò của giáo dục mầm non trong phát triển toàn diện trẻ em là nền tảng quan trọng cho giáo dục phổ thông; qua đó tạo sự đồng thuận xã hội, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền đưa trẻ đến trường và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập trung tuyên truyền có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong đầu tư chăm lo cho giáo dục; trong đó xây dựng hệ thống trường lớp chuẩn hoá, hiện đại hoá về cơ sở vật chất, bảo đảm chất lượng về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Tiếp tục quy hoạch, hoàn thiện mạng lưới trường, lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi

- Tiếp tục quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với quy hoạch tổng thể của xã và quy hoạch chung của tỉnh; thực hiện tốt công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất cho giáo dục mầm non, ưu tiên khu dân cư tập trung, địa bàn có tốc độ gia tăng dân số nhanh, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực và đáp ứng nhu cầu học tập, gửi trẻ của Nhân dân trong dài hạn.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục mầm non đạt chuẩn; Bố trí, lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách địa phương và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất bảo đảm đủ 01 phòng kiên cố/01 nhóm, lớp; ưu tiên xây dựng, cải tạo phòng học xuống cấp, chưa đạt chuẩn theo quy định, bảo đảm đầu tư đồng bộ, giảm chênh lệch giữa các trường trên cùng địa bàn, giữa điểm trường trung tâm và điểm trường lẻ; đảm bảo tiến độ, lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn

quốc gia theo kế hoạch; bổ sung đủ trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho lớp mẫu giáo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục mầm non, phục vụ hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

4. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện các chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên và trẻ em theo quy định

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn và phát triển đội ngũ giáo viên mầm non gắn với rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tham mưu, đề xuất tuyển dụng, thực hiện ký hợp đồng giáo viên hằng năm theo quy định, bảo đảm đủ số lượng theo định mức, ưu tiên các đơn vị còn thiếu và các trường trên địa bàn dân cư có tốc độ tăng trẻ cao; việc phát triển đội ngũ được thực hiện trên cơ sở rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch cụ thể, gắn với lộ trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, bảo đảm tính đồng bộ, ổn định và lâu dài.

- Phối hợp nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo hướng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp; ưu tiên bồi dưỡng giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; bảo đảm 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá, bồi dưỡng đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em theo quy định; quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; xây dựng môi trường làm việc an toàn, thân thiện, tạo động lực để đội ngũ yên tâm công tác và gắn bó lâu dài.

5. Phối hợp chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

Phối hợp chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non:

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại, tích cực. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập, khám phá và trải nghiệm. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống; phát triển ở trẻ sự tự tin, tính tự lập và kỹ năng giao tiếp; lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục bảo đảm hài hòa giữa giá trị truyền thống và tiếp cận hiện đại. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng thông qua cải thiện bữa ăn bán trú; tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống suy dinh dưỡng; chú trọng chăm sóc sức khỏe và phát triển thể chất cho trẻ.

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường để giáo viên học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ các sáng kiến, mô hình giáo dục hiệu quả. Chỉ đạo Hiệu trưởng trường mầm non công lập tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho

các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực.

- Phát triển các mô hình giáo dục số, trường học số, lớp học thông minh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho bài giảng điện tử, học liệu số thông minh phục vụ chăm sóc, giáo dục trẻ. Tiếp tục tăng cường tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở những nơi có điều kiện, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các trường học.

- Thực hiện tốt trách nhiệm gia đình - nhà trường - xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo cho trẻ an toàn về thể chất và tinh thần. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non phối hợp hiệu quả với Trạm y tế tăng cường công tác khám, phát hiện, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về thể chất và tâm lý.

6. Huy động các nguồn lực để triển khai công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Tăng cường xã hội hóa, vận động doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, tài trợ, đóng góp, hiến đất hoặc cho vay vốn để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non. Đẩy mạnh phát triển hệ thống cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, đa dạng hóa loại hình trường, lớp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của xã. Thực hiện công khai, minh bạch về quy hoạch quỹ đất và thủ tục đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển cơ sở giáo dục.

- Huy động tối đa các nguồn lực từ các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài xã, tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ phát triển giáo dục mầm non; tạo điều kiện thúc đẩy các sáng kiến cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của kế hoạch.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch

- Ngân sách xã.

- Nguồn vốn xã hội hoá giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho các nhiệm vụ của Kế hoạch (chính sách hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và các chính sách về đầu tư phát triển mạng lưới trường lớp) được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Chủ trì tham mưu lồng ghép mục tiêu phổ cập vào kế hoạch phát triển kinh

tế - xã hội của địa phương; tổ chức sắp xếp, điều chỉnh mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp rà soát, quy hoạch và bố trí quỹ đất phục vụ xây mới, mở rộng trường, lớp mầm non đảm bảo theo quy định; tổng hợp nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch bảo đảm cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục công lập, đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non.

- Chủ trì rà soát, thống kê chính xác số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn; đối chiếu với khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục mầm non để xác định nhu cầu về phòng học, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm; tham mưu, đề xuất tuyển dụng, phân bổ chỉ tiêu biên chế được giao bảo đảm đủ số lượng, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu, tổ chức thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non theo quy định.

- Phối hợp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non; chỉ đạo đẩy mạnh đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Chương trình giáo dục mầm non hiện hành.

- Chủ trì chỉ đạo, tổ chức điều tra, thống kê, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu phổ cập giáo dục; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong quá trình tổ chức thực hiện. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã theo quy định.

- Tham mưu các biện pháp tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá-Xã hội và các đơn vị liên quan:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn xã theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành, quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác có liên quan, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ trì tổng hợp kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí liên quan đến nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phục vụ các hoạt động của kế hoạch; phối hợp phân bổ, lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn theo quy định. Tham mưu UBND xã bố trí ngân sách địa phương và huy động xã hội hoá giáo dục và các nguồn lực hợp pháp để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các cơ sở giáo dục mầm non; bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập theo quy định.

- Tham mưu UBND xã quy hoạch và mở rộng diện tích đất trường học theo các tiêu chuẩn quy định, bảo đảm chỉ tiêu đất giáo dục được bố trí đầy đủ trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm và trung hạn của xã, đáp ứng yêu cầu triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, bảo đảm tính đồng bộ,

phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của xã; theo dõi, đôn đốc và giám sát tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư xây dựng trường mầm non sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu, thực hiện chính sách hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định. Phối hợp với ngành các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động y tế trường học; dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các chương trình tiêm chủng, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN; bồi dưỡng giáo viên, nhân viên y tế các trường mầm non về công tác y tế trường học.

4. Công an xã

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục mầm non tổ chức rà soát, cập nhật, bổ sung và cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu quốc gia về dân cư liên quan đến trẻ em trong độ tuổi; trên cơ sở đó xác định chính xác số trẻ từ 3 đến 5 tuổi thuộc diện phổ cập, bảo đảm huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi ra lớp theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội xã

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân để huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ra lớp; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non cải thiện điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

6. Các cơ sở giáo dục mầm non

- Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại đơn vị bảo đảm sát với thực tiễn, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình.

- Chủ động rà soát, thống kê chính xác số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn; đánh giá thực trạng đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã phương án quy hoạch và bố trí quỹ đất, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi ra lớp. Phối hợp với Công an xã tổ chức rà soát, cập nhật, bổ sung và cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu quốc gia về dân cư liên quan đến trẻ em trong độ tuổi đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện tốt các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích; công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã Cổ Lễ. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở giáo dục mầm non nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị-xã hội xã;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc xã;
- Các cơ sở giáo dục thuộc xã;
- BBT Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Duy Hưng

